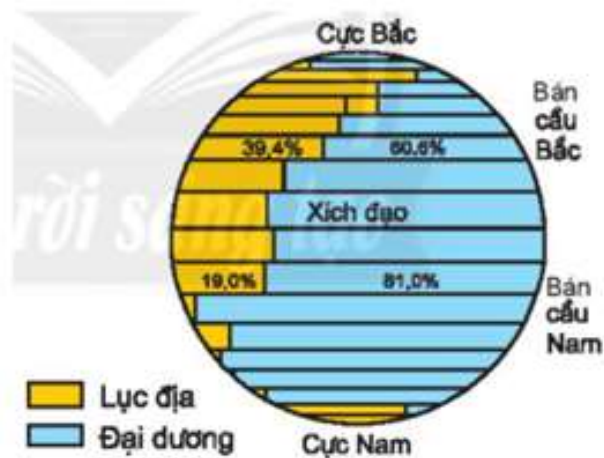


Bài 16: Thủy quyền. Vòng tuần hoàn nước. Nước ngầm, băng hà

Trả lời câu hỏi giữa bài Địa 6 Bài 16 (Chân trời sáng tạo)

Câu hỏi 1 trang 166 Địa Lí lớp 6: Dựa vào hình 16.1 em hãy nêu và so sánh:

- Tỷ lệ diện tích lục địa và đại dương ở bán cầu Bắc.
- Tỷ lệ diện tích lục địa và đại dương ở bán cầu Nam.

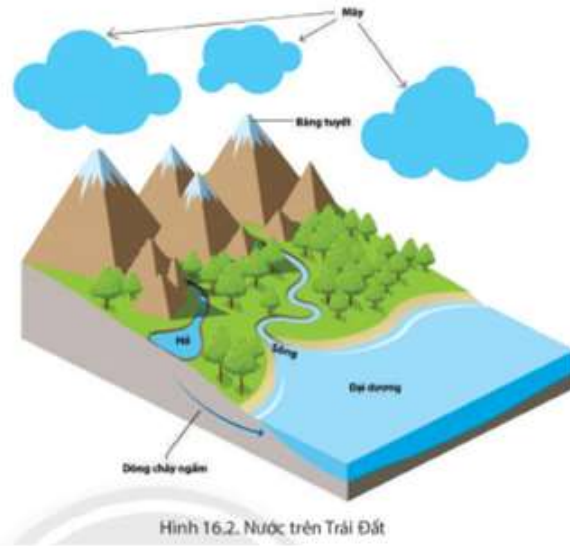


Hình 16.1. Tỷ lệ diện tích lục địa và đại dương ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam

Trả lời:

- Lục địa: Tại bán cầu Bắc lục địa (39,24%) chiếm tỉ lệ % cao hơn ở cực Nam (19,0%) và cao hơn 20,24%.
 - Đại dương: Tại bán cầu Bắc đại dương (60,6%) chiếm tỉ lệ % thấp hơn ở cực Nam (81,0%) và thấp hơn 20,4%.
- > Tại bán cầu Nam và bán cầu Nam tỉ lệ lục địa luôn thấp hơn tỉ lệ đại dương nhưng lục địa ở bán cầu Bắc lớn hơn bán cầu Nam.

Câu hỏi 2 trang 167 Địa Lí lớp 6: Quan sát hình 16.2 và đọc thông tin trong bài, em hãy cho biết nước có ở những nơi đâu trên Trái Đất?

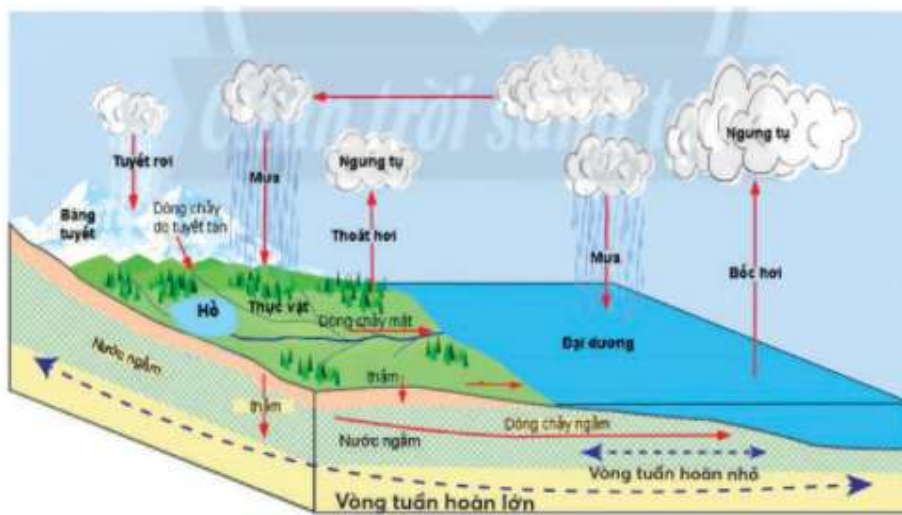


Trả lời:

Nước có ở những khu vực sau:

- Băng tuyết trên đỉnh núi.
- Hơi nước trong các đám mây.
- Ao, hồ, sông, suối, đại dương và biển.
- Dòng chảy ngầm, hơi nước trong khí quyển,...

Câu hỏi 3 trang 167 Địa Lí lớp 6: Quan sát hình 16.3 và đọc thông tin trong bài, em hãy mô tả vòng tuần hoàn lớn của nước.



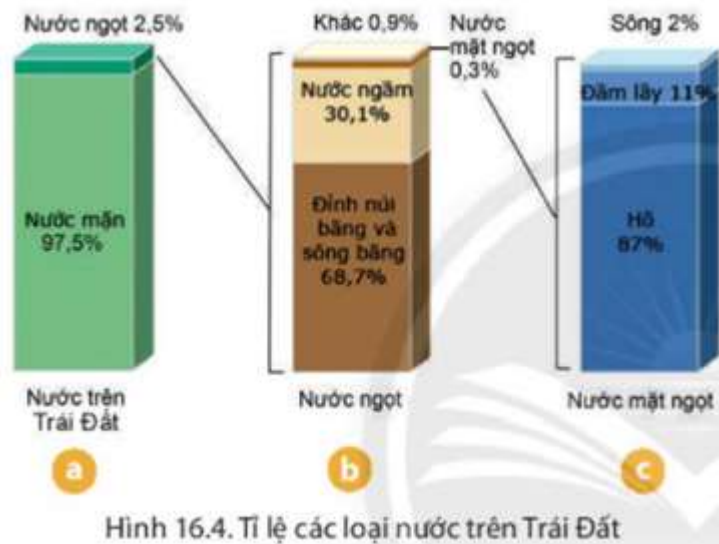
Trả lời:

Vòng tuần hoàn lớn của nước:

- Nước từ các mạch nước ngầm, hồ, lục địa, đại dương và biển dưới tác động của nhiệt độ bốc hơi lên cao nhiều dần tụ thành các đám mây.
- Mây được gió đưa vào sâu lục địa gặp nhiệt độ thích hợp tạo thành mưa dưới dạng nước (chất lỏng) hoặc dạng tuyết rơi (ở khu vực có độ cao lớn).
- Mưa xuống đất, một phần theo dòng chảy xuống biển và đại dương; một phần ngấm xuống dưới đất thành nước ngầm; một phần rơi xuống ao, hồ, sông, suối, cây cối,...
- Các loại nước trong lục địa (sông, suối, nước ngầm,...) tiếp tục chảy ra biển và đại dương, tiếp tục chu trình vòng tuần hoàn nước.

Câu hỏi 4 trang 168 Địa Lí lớp 6: Quan sát hình 16.4 và đọc thông tin trong bài, em hãy:

- So sánh tỉ lệ giữa nước mặn và nước ngọt trên Trái Đất.
- Cho biết tỉ lệ nước ngầm trong tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất.
- Nêu tầm quan trọng của nước ngầm.



Trả lời:

- Tỉ lệ nước mặn chiếm phần trăm gần như tuyệt đối lên tới 97,5% trong khi nước ngọt chỉ chiếm 2,5%.

- Tỷ lệ nước ngầm chiếm 30,1% trong tổng lượng nước ngọt trên trái đất thấp hơn tỷ lệ lượng nước trên đỉnh núi băng và sông băng 68,7% và nước khác (0,9%), nước mặt ngọt (0,3%).

- Tầm quan trọng của nước ngầm

+ Cung cấp nguồn nước cho sông hồ.

+ Cung cấp nước cho sinh hoạt.

+ Cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và công nghiệp,...

-> Đây là nguồn nước ngọt quan trọng cho toàn thế giới.

Câu hỏi 5 trang 168 Địa Lí lớp 6: Quan sát hình 16.4, hình 16.5 và đọc thông tin trong bài, em hãy:

- Kể tên những nơi có băng hà.

- Xác định tỷ lệ băng hà trong tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất.

- Nêu tầm quan trọng của băng hà.



Hình 16.5. Băng hà ở hai vùng cực và trên núi

Trả lời:

- Kể tên những nơi có băng hà là

+ Nam cực, Bắc cực.

+ Các dãy núi vùng ôn đới và các đảo ở vùng vĩ độ cao.

+ Các dãy núi cao giữa hai vĩ tuyến 35⁰Bắc và Nam,...

- Tỷ lệ băng hà trong tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất chiếm tới 68,7%.
- Nêu tầm quan trọng của băng hà
- + Nguồn cung cấp nước chủ yếu cho các con sông ở miền ôn đới hay các con sông bắt nguồn từ núi cao.
- + Là nguồn dự trữ, cung cấp nước ngọt và nguồn thủy năng,...

Giải luyện tập - Vận dụng Bài 16 Địa lí 6 (Chân trời sáng tạo)

Luyện tập trang 169 Địa Lí lớp 6: Hãy kể tên các thành phần chủ yếu của thủy quyển.

2. Hãy tìm ví dụ cho thấy nước ngầm có tham gia vào vòng tuần hoàn lớn của nước.

Trả lời:

1. Các thành phần chủ yếu của thủy quyển

- Nước trong các biển, đại dương.
- Nước trên lục địa: sông, suối, ao, hồ, băng, tuyết, nước ngầm,...
- Hơi nước trong khí quyển.

2. Nước ngầm tham gia vào vòng tuần hoàn lớn của nước ở chỗ

- Nước ngầm do nước trên bề mặt đất, mưa, băng tuyết tan và sông hồ thấm xuống đất tạo thành.
- Các mạch nước ngầm, theo dòng chảy ra đại dương, hồ, sông từ đó dưới tác động Mặt Trời nước bốc hơi tạo thành mây và ngưng tụ thành mưa.

Vận dụng trang 169 Địa Lí lớp 6: Nguồn nước ngọt hiện nay bị ô nhiễm nặng nề. Hãy tìm hiểu một số nguyên nhân làm ô nhiễm nguồn nước ngọt hay ở địa phương em.

Trả lời:

Ở địa phương em, nguồn nước ngọt hiện nay bị ô nhiễm nặng nề là do

- Rác thải và rác sinh hoạt của người dân.
- Chất thải từ các nhà máy chưa qua xử lý xả thải trực tiếp ra môi trường.
- Thuốc trừ sâu, các chất hóa học trong nông nghiệp,...

Lý thuyết Địa lí lớp 6 Bài 16 (Chân trời sáng tạo)

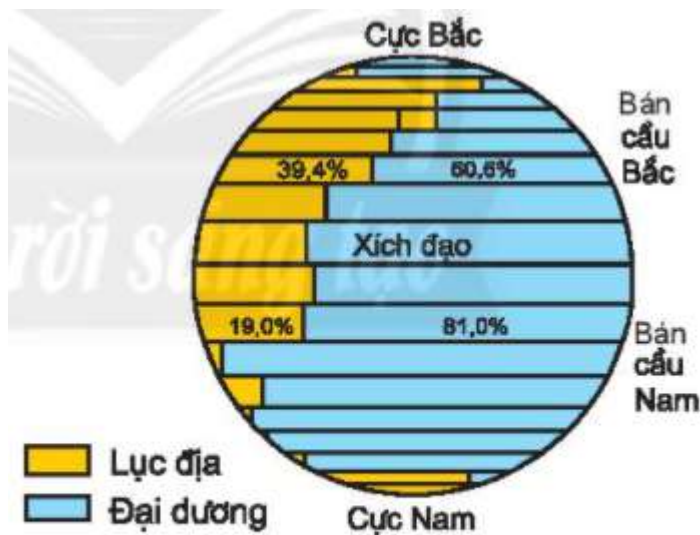
I. Thủy quyển, thành phần chủ yếu của thủy quyển

- *Khái niệm:* Là toàn bộ lớp nước bao quanh Trái Đất, nằm trên bề mặt và bên trong của vỏ Trái Đất.

- *Phân bố*

+ Trên Trái Đất nước chiếm gần 3/4 diện tích.

+ Nước chủ yếu nằm ở bán cầu Nam.



Hình 16.1. Tỷ lệ diện tích lục địa và đại dương ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam

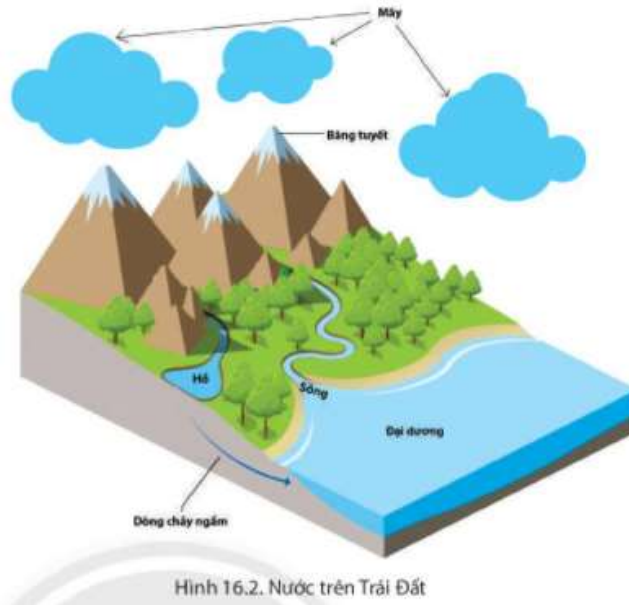
- *Lớp nước trên Trái Đất gồm có*

+ Nước ở các đại dương, biển.

+ Nước ở sông, hồ, đầm lầy.

+ Nước dưới đất (nước ngầm), tuyết, băng.

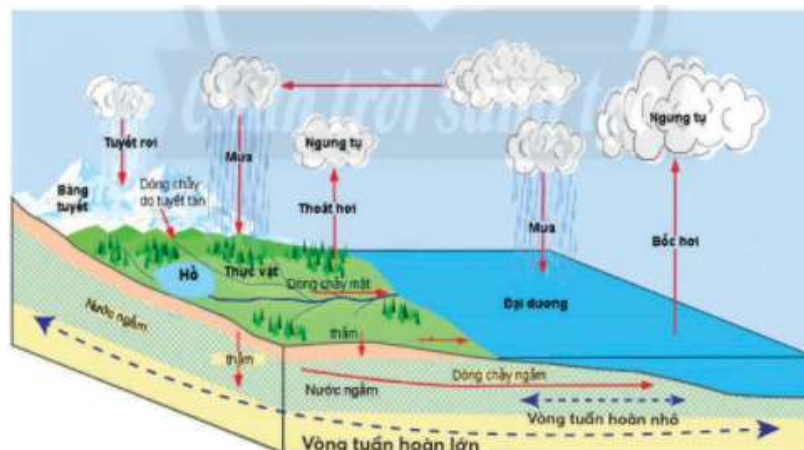
+ Hơi nước trong khí quyển.



II. Vòng tuần hoàn lớn của nước

* Vòng tuần hoàn nước

- Nước từ các mạch nước ngầm, hồ, lục địa, đại dương và biển dưới tác động của nhiệt độ bốc hơi lên cao nhiều dần tụ thành các đám mây.
- Mây được gió đưa vào sâu lục địa gặp nhiệt độ thích hợp tạo thành mưa dưới dạng nước (chất lỏng) hoặc dạng tuyết rơi (ở khu vực có độ cao lớn).
- Mưa xuống đất, một phần theo dòng chảy xuống biển và đại dương; một phần ngấm xuống dưới đất thành nước ngầm; một phần rơi xuống ao, hồ, sông, suối, cây cối,...
- Các loại nước trong lục địa (sông, suối, nước ngầm,...) tiếp tục chảy ra biển và đại dương, tiếp tục chu trình vòng tuần hoàn nước.



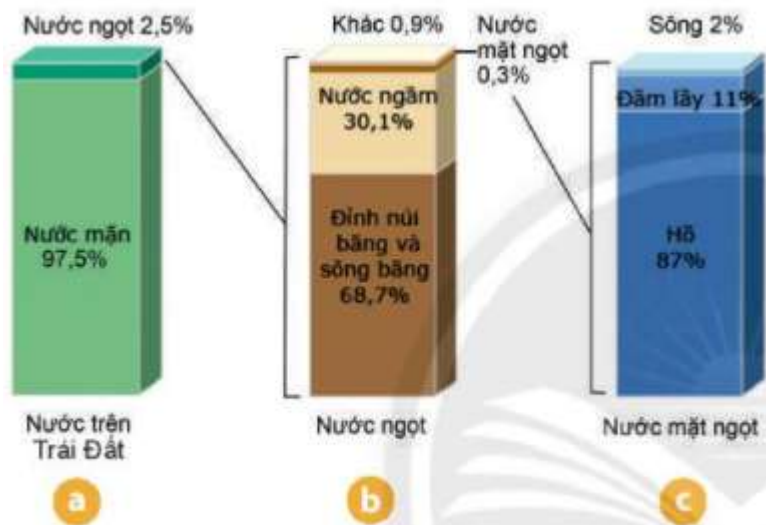
*** Phân loại**

- *Vòng tuần hoàn nhỏ*: Có 2 giai đoạn là bốc hơi và nước rơi.
- *Vòng tuần hoàn lớn*
- + Ba giai đoạn: Bốc hơi, nước rơi và dòng chảy.
- + Bốn giai đoạn: Bốc hơi, nước rơi, thấm và dòng chảy.

III. Nước ngầm và băng hà

1. Nước ngầm

- *Khái niệm*: Là nước nằm dưới bề mặt đất do nước mưa, băng tuyết tan và sông, hồ thấm vào mặt đất mà thành.
- *Các yếu tố tạo nên lượng nước ngầm*: Lượng nước ngầm nhiều hay ít, mực nước ngầm nông hay sâu phụ thuộc vào địa hình, nguồn cung cấp nước và lượng bốc hơi,...
- *Phân bố*: Chiếm 30% lượng nước ngọt trên thế giới và phân bố khắp nơi.
- *Vai trò*
- + Nguồn cung cấp nước sinh hoạt và nước tưới quan trọng trên thế giới.
- + Nước ngầm góp phần ổn định dòng chảy của sông ngòi.
- + Nước ngầm cố định các lớp đất đá bên trên, ngăn chặn sự sụt lún,...



Hình 16.4. Tỷ lệ các loại nước trên Trái Đất

2. Băng hà

- Phân bố

- + 99% băng hà phân bố ở vùng cực, chủ yếu ở Nam cực.
- + Băng hà cũng xuất hiện ở các dãy núi cao.

- Vai trò

- + Băng hà góp phần điều hoà nhiệt độ trên Trái Đất.
- + Cung cấp nước cho các dòng sông.
- + Là một lượng nước ngọt quan trọng trong tương lai.



Hình 16.5. Băng hà ở hai vùng cực và trên núi